

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T. T.
THÀNH PHỐ H.**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-tự do-hạnh phúc

T. T., ngày 23 tháng 04 năm 2021.

Số: 58/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 67/2021/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2021.

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thúy Q., sinh năm 1996;

Trú tại: Thôn O. T., thị trấn Y. M., huyện Y. M., tỉnh H. Y..

- Bị đơn: Anh Nguyễn Xuân U., sinh năm 1993;

Trú tại: Thôn C. G., xã H. V., huyện T. T., thành phố H. N..

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55,58,81,82,83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. **Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Nguyễn Thị Thúy Q. và anh Nguyễn Xuân U.

2. **Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ vợ chồng: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thúy Q. và anh Nguyễn Xuân U.

- Về con chung: Có 01 con chung là cháu Nguyễn Thiên A. sinh ngày 25/5/2020. Ghi nhận sự tự thỏa thuận của chị Q. và anh U., giao chị Q. nuôi con chung là Nguyễn Thiên A. đến khi đủ 18 tuổi. Tạm hoãn việc đóng góp phí tổn nuôi con chung đối với anh U. đến khi có yêu cầu và có sự thay đổi. Anh U. có quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thúy Q. tự nguyện nộp 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (do ông Vũ Văn Bền nộp thay). Tại biên lai số AA/2020/0022506 ngày 08 tháng 4 năm 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T. T. Trả lại chị Q. 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

3. **Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện T. T.;
- Chi cục THADS huyện T. T.;
- UBND xã H. V.;
- UBND thị trấn Y. M.;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Tuyết N.